



Phụ lục 6: CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ CẦN THỰC HIỆN TRONG QUÝ IV NĂM 2026

(Xem theo Kế hoạch số: 404/KH-UBND ngày 19/10/2026 của UBND tỉnh)

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
I	Lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản						
1	Thẩm định và giải ngân hỗ trợ kinh phí theo chính sách tại Nghị quyết 02/2026/NQ-HĐND	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Hoàn thành thẩm định các hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo quy định.	Chỉ đạo UBND các xã tập trung công tác thẩm định các hồ sơ đề nghị hỗ trợ, thực hiện ban hành các quyết định phê duyệt hỗ trợ làm cơ sở tổ chức hỗ trợ kịp thời cho các tổ chức, cá nhân.			
2	Chỉ đạo sản xuất gieo trồng và chăm sóc cây trồng vụ Mùa	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Quản lý, chăm sóc tốt: - Lúa: 32.100 ha - Ngô: 6.800 ha - Cây lấy củ: 1.955 ha - Cây thực phẩm: 3.500 ha	Tiếp tục quản lý, chăm sóc tốt: - Lúa: 32.100 ha - Ngô: 6.800 ha - Cây lấy củ: 1.955 ha - Cây thực phẩm: 3.500 ha	Thu hoạch cây trồng vụ mùa - Sản lượng lúa mùa: 127.500 tấn; - Sản lượng Ngô: 27.300 tấn; - Sản lượng cây lấy củ: 14.668 tấn - Sản lượng cây thực phẩm: trên 22.000 tấn. Gieo trồng cây trồng vụ đông: khoai tây 800ha, thuốc lá đông: 300ha	Chăm sóc cây trồng vụ đông: khoai tây 800ha, thuốc lá đông: 300ha	
3	Đôn đốc trồng rừng vụ Thu	Sở Nông nghiệp và Môi	- Trồng mới thêm: 150 ha rừng, lũy kế diện tích trồng rừng	- Trồng thêm khoảng 100 ha rừng; lũy kế trồng rừng đạt 10.950	- Trồng thêm khoảng 50 ha rừng. Lũy kế trồng rừng đạt 11.000	- Lũy kế trồng rừng cả năm đạt 11.333ha, vượt 22,2% kế hoạch năm	Dự kiến chỉ tiêu trồng rừng vượt

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
		trường	cả năm đạt 11.333 ha, vượt 22,2% cả năm. - Cung ứng thêm tối thiểu 97,2 triệu cây giống đủ tiêu chuẩn.	ha. - Gieo ươm khoảng 32,4 triệu cây, đảm bảo số cây giống đủ tiêu chuẩn.	ha. - Gieo ươm khoảng 32,4 triệu cây, đảm bảo số cây giống đủ tiêu chuẩn.	2026. - Gieo ươm khoảng 32,4 triệu cây, đảm bảo số cây giống đủ tiêu chuẩn.	KH số 266/KH-UBND
4	Chỉ đạo và kiểm soát sản lượng khai thác lâm sản	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Khai thác gỗ tròn: 345.080 m ³ ; - Nhựa thông: 11.093 tấn; - Hồi: 1.252 tấn; - Vỏ quế: 1.021 tấn	Tập trung thu hoạch khai thác lâm sản đảm bảo kế hoạch.			
5	Phê duyệt dự toán thiết kế và trồng rừng thay thế tại Mẫu Sơn	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tổ chức gieo trồng thành công 39,4 ha rừng thuộc quy hoạch khu rừng đặc dụng Mẫu Sơn.	Đôn đốc nhà thầu thực hiện trồng rừng thay thế	Đôn đốc nhà thầu thực hiện trồng rừng thay thế	Hoàn thành trồng 39,4 ha rừng thuộc quy hoạch khu rừng đặc dụng Mẫu Sơn; tổ chức theo dõi, chăm sóc diện tích rừng sau trồng.	
6	Triển khai chiến dịch tiêm phòng cho đàn vật nuôi đợt 2 năm 2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tỷ lệ tiêm phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm đạt trên 80% tổng đàn trong diện tiêm	Tiếp tục triển khai tiêm phòng bổ sung cho đàn vật nuôi thuộc diện tiêm phòng. Ước tiêm được khoảng 5.000 con	Tiếp tục triển khai tiêm phòng bổ sung cho đàn vật nuôi thuộc diện tiêm phòng. Ước tiêm được khoảng 5.000 con	Tiếp tục triển khai tiêm phòng bổ sung cho đàn vật nuôi thuộc diện tiêm phòng. Ước tiêm được khoảng 5.000 con	
7	Thúc đẩy sản xuất thủy sản và mô hình nuôi cá lồng	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Cung ứng thêm: 100.000 con cá giống các loại.	- Tiếp tục cung ứng cá giống cho nông dân trên địa bàn tỉnh. Sản lượng nuôi trồng	- Tiếp tục cung ứng cá giống cho bà con trên địa bàn tỉnh. Sản lượng nuôi trồng thủy	- Tiếp tục cung ứng cá giống cho bà con trên địa bàn tỉnh. Ước cung ứng khoảng 100.000 con	Dự kiến sản lượng thủy sản nuôi trồng cả năm

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
			- Nâng sản lượng thủy sản nuôi trồng quý IV đạt 790 tấn (cả năm vượt 2.377 tấn)	thủy sản được 300 tấn	sản được 300 tấn	các giống các loại, sản lượng nuôi trồng thủy sản được 200 tấn. Lũy kế cả năm đạt trên 2.377 tấn	vượt 2.377 tấn so với KH 266/KH-UBND
8	Vận hành điều tiết hồ chứa và kiểm tra an toàn hồ đập mùa mưa bão	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn	Đảm bảo an toàn hồ đập 100% trong mùa mưa lũ. Duy trì dung tích chứa nước các hồ trung bình đạt từ 60% dung tích thiết kế.	Theo dõi, vận hành điều tiết hồ chứa theo quy trình; kiểm tra an toàn đập, hồ chứa trong mùa mưa bão.	Tiếp tục theo dõi, vận hành điều tiết hồ chứa; kiểm tra, xử lý kịp thời các vị trí có nguy cơ mất an toàn.	Tổng hợp, đánh giá kết quả vận hành, điều tiết hồ chứa và công tác đảm bảo an toàn đập, hồ chứa sau mùa mưa lũ	
9	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án khắc phục hậu quả, phòng chống thiên tai từ nguồn vốn hỗ trợ của Ngân sách Trung ương	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh, Công ty TNHH MTV Khai thác	Hoàn thành sửa chữa, nâng cấp 31 danh mục công trình (theo Quyết định số 1141/QĐ-UBND ngày 22/6/2026 của UBND tỉnh), giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao	Hoàn thiện hồ sơ Báo cáo KTKT, phối hợp cùng cơ quan chuyên môn trong quá trình thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công, triển khai thi công theo kế hoạch	Triển khai thi công theo kế hoạch	Triển khai thi công thi công, giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao (tổng nguồn vốn được bố trí 41 tỷ đối với 06 hồ Ban được giao nhiệm vụ)	

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
		công trình thủy lợi Lạng Sơn					
10	Thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Hoàn thành đúng tiến độ	Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung rà soát từng nhiệm vụ, dự án thuộc 03 Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 được kéo dài sang năm 2026. Tập trung tháo gỡ vướng mắc về thủ tục đầu tư, đất đai, đối tượng, nội dung chi, thanh toán và quyết toán; phân đấu giải ngân tối đa nguồn vốn kéo dài trong năm 2026. Các xã hoàn thành công tác phân bổ vốn được giao trong năm 2026; thực hiện rà soát hộ nghèo năm 2027	Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung giải ngân nguồn vốn kéo dài sang năm 2026. Đơn đốc 05 xã điểm NTM thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí NTM cần hoàn thành theo Kế hoạch, lập hồ sơ đối với từng tiêu chí đã đạt. Trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2027		
11	Tiếp tục đơn đốc, hướng dẫn các địa phương thực hiện các	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Dự kiến hết năm 2026, 05 xã phần đầu đạt chuẩn NTM (theo kế hoạch năm 2026) chỉ đạt khoảng	Cấp xã hoàn thành công tác phân bổ vốn năm 2026; tiếp tục thực hiện các chỉ tiêu,	Tiếp tục đơn đốc, hướng dẫn các địa phương thực hiện các tiêu chí xây dựng	Tiếp tục đơn đốc, hướng dẫn các địa phương thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí NTM theo kế hoạch năm	

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
	tiêu chí xây dựng nông thôn mới, phần đầu bảo đảm lộ trình đạt chuẩn từ 3-5 xã trong năm 2026		06-07/10 tiêu chí/xã. Các tiêu chí còn lại sẽ tiếp tục triển khai thực hiện trong năm 2027	tiêu chí NTM theo kế hoạch năm 2026 đã đề ra.	nông thôn mới; phối hợp với các Sở, ngành kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc	2026 đã đề ra; phối hợp với các Sở, ngành kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc	
12	Triển khai các mô hình ứng dụng kết quả nghiên cứu từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	Sở Khoa học và Công nghệ	Triển khai 06 nhiệm vụ hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu đã được UBND tỉnh phê duyệt, phần đầu hết năm 2026 sẽ triển khai trên 90 mô hình ứng dụng	Tiếp tục quản lý, giám sát các nhiệm vụ; Trình UBND phê duyệt 01 nhiệm vụ hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu từ đề tài “Nghiên cứu ứng dụng KH&CN nâng cao giá trị và phát triển bền vững sản phẩm chè dưới tán hời tại huyện Bình Gia” với dự kiến 33 mô hình triển khai; Tập trung khảo sát nhu cầu triển khai các mô hình ứng dụng kết quả nghiên cứu từ nhiệm vụ KH&CN sử dụng NSNN tại các xã, phường; hướng dẫn tổ chức, cá nhân lập hồ sơ đăng ký	Tiếp tục quản lý, giám sát các nhiệm vụ; Tập trung khảo sát nhu cầu triển khai các mô hình ứng dụng kết quả nghiên cứu từ nhiệm vụ KH&CN sử dụng NSNN tại các xã, phường; hướng dẫn tổ chức, cá nhân lập hồ sơ đăng ký thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 28/4/2025 của HĐND tỉnh.	Tiếp tục quản lý, giám sát các nhiệm vụ; Tập trung khảo sát nhu cầu triển khai các mô hình ứng dụng kết quả nghiên cứu từ nhiệm vụ KH&CN sử dụng NSNN tại các xã, phường; hướng dẫn tổ chức, cá nhân lập hồ sơ đăng ký thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 28/4/2025 của HĐND tỉnh.	

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
				thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 28/4/2025 của HĐND tỉnh.			
II	Lĩnh vực công nghiệp và xây dựng						
13	Rà soát tình hình sản xuất của từng ngành, từng sản phẩm công nghiệp chủ yếu; làm việc với các doanh nghiệp có sản lượng giảm, doanh nghiệp chiếm tỷ trọng lớn trong giá trị sản xuất công nghiệp để xác định nguyên nhân, khó khăn và xây dựng phương án hỗ trợ	Sở Công Thương	Báo cáo, danh sách, phương án, giải pháp hỗ trợ	Báo cáo tình hình sản xuất	Báo cáo tình hình sản xuất	Báo cáo tình hình sản xuất	
14	Phối hợp, hỗ trợ Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV theo dõi tiến độ sửa chữa, bảo dưỡng hệ	Sở Công Thương	Hoạt động đúng công suất sau khi hoàn thành sửa chữa hệ thống FGD	Hoàn thành công tác chống ăn mòn ống khói	Hoàn thành công tác chạy thử	Bàn giao đưa vào vận hành chính thức	

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
	thống xử lý khí thải						
15	Theo dõi chặt chẽ các mốc tiến độ dự án nhà máy Nhiệt điện Na Dương II	Sở Công Thương	Phân đấu phát điện thương mại	Vận hành thử nghiệm các hệ thống/thiết bị phụ trợ và thiết bị chính từ ngày 25/10/2026	Hoàn thành chạy thử nghiệm	Hòa lưới tổ máy, phát điện	
16	Khởi công cụm công nghiệp Minh Sơn, Tân Văn, Đồng Mỏ	Sở Công Thương	Tổ chức động thổ/khởi công Dự án	Tập trung thúc đẩy dự án, đặc biệt công tác GPMB	Tập trung thúc đẩy dự án, đặc biệt công tác GPMB	Phân đấu khởi công dự án các CCN Minh Sơn, Tân Văn Đồng Mỏ	
17	Làm việc với Chủ đầu tư hạ tầng KCN VSIP và các nhà đầu tư thứ cấp đã ký Biên bản ghi nhớ, thỏa thuận thuê đất (quy mô trên 55ha giai đoạn 1) để thúc đẩy cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, khởi công dự án	Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn	Tỷ lệ lấp đầy giai đoạn 1 đạt tối thiểu 60%	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 02 dự án Nhà máy sản xuất giấy bao bì Phú Giang và Dự án Nhà máy Mễ Ca Việt Nam	Phối hợp với Công ty TNHH VSIP Lạng Sơn trao đổi với 01-02 Nhà đầu tư hoàn thiện nộp hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Khởi công Dự án Nhà máy sản xuất nhôm ingot, billet, bi các loại và gia công nhôm; dự án Nhà máy Công ty TNHH Yuncheng Plate Making Lạng Sơn	
18	Quy hoạch phân khu Khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Hữu Lũng, tỉnh Lạng	Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu	Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh	Trình UBND tỉnh phê duyệt sau khi Sở Xây dựng hoàn thiện quy trình và ban hành Báo	Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh		

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
	Sơn	Đồng Đăng - Lạng Sơn		cáo thẩm định			
19	Triển khai thực hiện lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Đồng Bành theo quy định	Sở Xây dựng	Quyết định của UBND tỉnh	Trình chấp thuận chủ trương đầu tư	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư	Hoàn thành lựa chọn nhà đầu tư	
20	Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng dự án Nhà máy thủy điện Tràng Định 2	Sở Công Thương	Thực hiện đúng tiến độ	Niên yết sản phẩm trích đo phục vụ GPMB lòng hồ	Phê duyệt bản đồ trích đo GPMB lòng hồ	Chuẩn bị công tác triển khai kiểm đếm GPMB lòng hồ	
21	Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng dự án Thủy điện Bắc Giang (Vàng Puộc)	Sở Công Thương	Thực hiện đúng tiến độ	Thi công giàn van đập tràn Lắp đặt khe van nhà máy Thi công phần nhà máy cao trình 181m đến 185,1	Thi công giàn van đập tràn Lắp đặt buồng xoắn gói thầu cơ điện Thi công nhà máy hoàn thành đến cao trình 190.1 m	Hoàn thành cửa nhận nước và cầu giao thông Hoàn thành công tác sửa chữa các cửa van đập tràn Thi công nhà máy hoàn thành đến cao trình 195.1 m	

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
22	Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án Đường dây 110kV Na Dương - Lạng Sơn	Sở Công Thương	Thực hiện đúng tiến độ	Đôn đốc Chi nhánh PT quỹ đất đô thị trình UBND phường Tam Thanh phê duyệt phương án; Giải quyết vướng mắc về hành lang tuyến khoảng cột 61-62 đi gần miếu thôn Nà Bó; Giải quyết vướng mắc đoạn tuyến từ VT 111-114; Đóng điện giai đoạn 1 đưa vào vận hành từ NĐ Na Dương – TBA 110kV Cao Lộc	Đôn đốc UBND các phường Tam Thanh, Kỳ Lừa tháo gỡ vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai dự án.	Đóng điện hoàn thành dự án	
23	Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án Đường dây và TBA 110 kV Đình Lập	Sở Công Thương	Thực hiện đúng tiến độ	Tổng Công ty Điện lực miền Bắc phê duyệt BCNCKT-ĐTXD dự án	Tổng Công ty Điện lực miền Bắc phê duyệt thiết kế triển khai sau TKCS (TKKT) dự án	Công ty Điện lực Lạng Sơn phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công dự án; Dự kiến khởi công trong tháng 12/2026	
24	Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án xuất tuyến 110kV sau TBA 220kV Đồng Mỏ và đường dây đầu nối	Sở Công Thương	Thực hiện đúng tiến độ	Xuất tuyến 110kV sau TBA 220kV Đồng Mỏ và đường dây đầu nối hiện nay đã thi công cơ bản hoàn thành, còn 01 vị trí cột đầu nối phụ thuộc tiến độ của TBA 220kV Đồng Mỏ hoàn thành quý III năm 2027			

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
25	Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ dự án đường dây 110kV và Trạm biến áp cấp điện khu công nghiệp VSIP	Sở Công Thương	Thực hiện đúng tiến độ	Đủ điều kiện, giấy phép để khởi công dự án trạm biến áp Hữu Lũng 2 vào tháng 10/2026	Thi công phần trạm điện	Thi công phần đường dây 110kV	Dự kiến đóng điện trạm HL2 vào cuối quý Quý II/2027
26	Chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án điện gió	Sở Tài chính	02 dự án được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư	Tham mưu thẩm định	Tham mưu thẩm định	Chấp thuận chủ trương 02 dự án điện gió	
27	Đôn đốc đầu tư Nhà máy chế biến gỗ Vinafor tại Cụm công nghiệp Đình Lập tích cực triển khai thực hiện dự án	Sở Công Thương	Triển khai các thủ tục đất đai theo quy định (Xây dựng, đất đai, môi trường...)	Tích cực triển khai đôn đốc	Tích cực triển khai đôn đốc	Tích cực triển khai đôn đốc	
28	Trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Sở Công Thương	UBND tỉnh đã Phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với 07 khu vực tại các xã: Thiện Tân, Cai Kinh, Văn Quan, Vũ Lễ và phường Kỳ Lừa, tỉnh Lạng Sơn	Thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 2661/UBND-KTCN ngày 22/9/2026			

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
			tại Quyết định số 1483/QĐ-UBND ngày 14/8/2026. UBND tỉnh đã có chỉ đạo tổ chức đấu giá tại Văn bản số 2661/UBND-KTCN ngày 22/9/2026				
29	Tiếp tục tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng giai đoạn 1 và giai đoạn 2 của dự án Khu Công nghiệp VSIP Lạng Sơn	UBND các xã Tuấn Sơn, Hữu Lũng, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh	Thực hiện đúng tiến độ	- Đôn đốc đơn vị tư vấn hoàn thành bàn giao hồ sơ trích đo địa chính - Phối hợp hoàn thành xác minh nguồn gốc đất, lập và công khai phương án Bồi thường hỗ trợ (BTHT), tái định cư (TĐC) đợt tiếp theo Giai đoạn 2 - Tập trung di dời các vị trí chân cột điện/viễn thông hạ tầng kỹ thuật	- Hoàn thành việc di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật (đường điện 35kV, 0,4kV, viễn thông, trạm biến áp/BTS) ra khỏi phạm vi dự án - Phối hợp vận động và hoàn thành di dời toàn bộ 50 ngôi mộ còn lại của Giai đoạn 2	Phối hợp trình phê duyệt phương án BTHT, chi trả tiền và bàn giao bổ sung mặt bằng sạch Giai đoạn 2 cho Chủ đầu tư (ưu tiên các diện tích liền khoảnh)	
30	Giám sát chặt chẽ việc thực hiện các mốc	Sở Tài chính, UBND	Thực hiện đúng tiến độ	Nộp hồ sơ ĐTM, nghiên cứu khả thi chậm nhất ngày	Khởi công hạng mục tái định cư chậm nhất trong tháng 11		

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
	thời gian đã cam kết đối với Dự án Khách sạn sân golf Hoàng Đồng	phường Tam Thanh		30/10/2026			
31	Tham mưu các nhiệm vụ liên quan đến lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án Cảng cạn Tân Thanh	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thực hiện đúng tiến độ	Trình phê duyệt thông tin dự án	Lựa chọn đơn vị tư vấn đấu thầu, tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Tổ chức thẩm định, trình phê duyệt kết quả đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	
32	Đôn đốc khởi công dự án nhà ở xã hội	Sở Xây dựng	Khởi công 01 dự án nhà ở xã hội	Tiếp tục Hướng dẫn Nhà đầu tư hoàn thiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư và các trình tự, thủ tục khác có liên quan để khởi công dự án Nhà ở xã hội tại phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn do Công ty cổ phần Circle 52 Thành Phát là Chủ đầu tư	Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn, phối hợp với Nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công dự án Nhà ở xã hội tại phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn theo quy định.	Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn, phối hợp với Nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công dự án Nhà ở xã hội tại phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn theo quy định.	
33	Triển khai hiệu quả Đề án phát triển giao thông nông thôn giai	Sở Xây dựng	Hoàn thành 47 công trình đường GTNT và 25 công trình cầu	Khởi công các công trình còn lại, đẩy nhanh tiến độ thi	Đẩy nhanh tiến độ thi công; phần đấu hoàn thành 30 công trình	Đẩy nhanh tiến độ thi công; phần đấu hoàn thành 47 công trình	

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
	đoạn 2026-2030		GTNT trong năm 2026; cứng hoá được thêm trên 150 Km đường thôn, ngõ, xóm...	công 47 công trình đường GTNT và 25 công trình cầu GTNT trong năm 2026; phần đầu hoàn thành 20 công trình đường GTNT và 02 công trình cầu GTNT; cứng hóa được khoảng 90 km đường thôn, ngõ, xóm.	đường GTNT và 10 công trình cầu GTNT; cứng hóa được khoảng 120 km đường thôn, ngõ, xóm.	đường GTNT và 25 công trình cầu GTNT; cứng hóa được khoảng 150 km đường thôn, ngõ, xóm.	
34	Khởi công cầu Cửa Nam	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh	Khởi công đúng tiến độ	Hoàn thành phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi. Tổ chức lựa chọn nhà thầu	Hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu và hoàn thành phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công; Khởi công xây dựng công trình	Tổ chức thi công	
35	Khởi công cầu Bến Bắc	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh	Khởi công đúng tiến độ	Hoàn thành phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi; Tổ chức lựa chọn nhà thầu	Hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu; lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công;	Hoàn thành phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công; Khởi công xây dựng công trình.	
36	Khởi công cầu - đập dâng Xứ Lạng	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh	Khởi công đúng tiến độ	Trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi.	Hoàn thành phê duyệt dự án; Tổ chức lựa chọn nhà thầu.	Hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu và hoàn thành phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công; Khởi công xây dựng công trình.	

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
37	Các hạng mục còn lại của dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT,	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Phân đấu giải ngân hoàn thành kế hoạch vốn được giao	Giá trị thực hiện ước đạt 452,83 tỷ đồng lũy kế Dự án 7.129,94/8.521,33 tỷ đồng đạt 83,67% giá trị HD xây lắp. Trong đó: - Các hạng mục (nền, công, hầm chui, cầu, gia cố): 246,24 tỷ đồng - Các hạng mục (CPDD; BTN+ ATGT)): 137,68 tỷ đồng - Hạng mục đường gom - đường ngang + TTP: 29,82 tỷ đồng - Xây dựng và lắp đặt thiết bị TTP, ITS: 39,09 tỷ đồng	Giá trị thực hiện ước đạt 603,77 tỷ đồng lũy kế Dự án 7.733,71/8.521,33 tỷ đồng đạt 90,75% giá trị HD xây lắp. Trong đó: - Các hạng mục (nền, công, hầm chui, cầu, gia cố): 328,32 tỷ đồng - Các hạng mục (CPDD; BTN+ ATGT)): 183,58 tỷ đồng - Hạng mục đường gom - đường ngang + TTP: 39,76 tỷ đồng - Xây dựng và lắp đặt thiết bị TTP, ITS: 52,12 tỷ đồng	Giá trị thực hiện ước đạt 452,83 tỷ đồng lũy kế Dự án 8.186,53/8.521,33 tỷ đồng đạt 96,07% giá trị HD xây lắp. Trong đó: - Các hạng mục (nền, công, hầm chui, cầu, gia cố): 246,24 tỷ đồng - Các hạng mục (CPDD; BTN+ ATGT)): 137,68 tỷ đồng - Hạng mục đường gom - đường ngang + TTP: 29,82 tỷ đồng - Xây dựng và lắp đặt thiết bị TTP, ITS: 39,09 tỷ đồng	
38	Khu liên hợp thể thao tỉnh Lạng Sơn (Hạng mục:	Ban Quản lý dự án đầu tư xây	Phân đấu giải ngân hoàn thành kế hoạch vốn được giao	Hoàn thành toàn bộ phần móng hạng mục nhà thi đấu đa năng	Hoàn thành khoảng 60% phần thô hạng mục nhà thi đấu đa	Hoàn thành toàn bộ phần thô và gia công hệ giàn không gian mái	

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
	Sân vận động trung tâm, nhà thi đấu đa năng)	dụng tỉnh		và khoảng 10% phần thô, giá trị ước tính 10 tỷ đồng	năng, thi công phần móng nhà tập luyện thể thao, Giá trị ước tính giá trị khoảng 23 tỷ đồng	hạng mục nhà thi đấu, thi công phần thô nhà tập luyện thể thao giá trị ước đạt 27 tỷ đồng.	
39	Đường Lý Thái Tổ kéo dài và khu dân cư, tái định cư thành phố Lạng Sơn	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Phân đấu giải ngân hoàn thành kế hoạch vốn được giao	- Giá trị xây lắp thực hiện trong tháng ước đạt 2 tỷ đồng; - Giá trị xây lắp thực hiện từ khởi công đến ước đạt 17/197 tỷ (đạt 8,6% giá trị HĐ xây lắp). - Dự kiến hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng Khu vực 1 (450m đầu tuyến đường), diện tích thu hồi khoảng 0,867/24,51ha (đạt 3,54% mặt bằng dự án); - Thi công hoàn thiện các hạng mục (hào kỹ thuật, thoát nước	- Giá trị xây lắp thực hiện trong tháng ước đạt 3 tỷ đồng; - Giá trị xây lắp thực hiện từ khởi công đến ước đạt 20/197 tỷ (đạt 10,15% giá trị HĐ xây lắp - Dự kiến hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng Khu vực 2 (đoạn cuối tuyến đường), diện tích thu hồi khoảng 12,194/24,51ha (đạt 49,75% mặt bằng dự án); - Thi công hoàn thiện các hạng mục (hào kỹ thuật, thoát nước	- Giá trị xây lắp thực hiện trong tháng ước đạt 10 tỷ đồng; - Giá trị xây lắp thực hiện từ khởi công đến ước đạt 20/197 tỷ (đạt 30/197 tỷ (đạt 15,22% giá trị HĐ xây lắp). - Dự kiến hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng Khu vực 3 (phạm vi chỉ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, chưa đầu tư xây dựng), diện tích thu hồi khoảng 11,448/24,51ha (đạt 46,71% mặt bằng dự án); - Thi công hoàn thiện các hạng mục (san lấp	Khó khăn trong công tác GPMB, không có mặt bằng để triển khai thi công

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
				mưa, thoát nước thải, vỉa hè, cấp nước sạch và PCCC, hạ ngầm đường điện, điện chiếu sáng, nền và mặt đường) đoạn 450m đầu tuyến.	mưa, cống hộp 3x3m, thoát nước thải, vỉa hè, cấp nước sạch và PCCC, điện chiếu sáng, nền và mặt đường, lề bờ sông, tường chắn, san lấp mặt bằng khu tái định cư).	mặt bằng, hào kỹ thuật, thoát nước mưa, thoát nước thải, vỉa hè, cấp nước sạch và PCCC, điện chiếu sáng, nền và mặt đường các tuyến đường khu tái định cư)	
40	Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm (tập trung tháo gỡ vướng mắc về nguồn gốc đất, giá đất cụ thể và phương án tái định cư cho các dự án trọng điểm (đặc biệt là dự án giao thông, các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp trọng điểm, và hạ tầng Khu kinh tế cửa khẩu)	Trung tâm phát triển quỹ đất, Sở Nông nghiệp và môi trường	Bàn giao 100% mặt bằng sạch cho các phân đoạn cốt lõi của dự án trọng điểm theo đúng tiến độ cam kết năm 2026	- Rà soát, phân loại toàn bộ khối lượng GPMB còn lại; tập trung tháo gỡ vướng mắc về nguồn gốc đất, giá đất, phương án tái định cư; hoàn thiện hồ sơ, phương án đủ điều kiện và tổ chức chi trả, vận động bàn giao mặt bằng. Ưu tiên các dự án Hữu Nghị - Chi Lăng, Đồng Đăng - Trà Lĩnh, Khu Công nghiệp VSIP, Khu đô thị Green Garden, Khu liên hợp thể thao tỉnh, Khu chế xuất 1, Cầu Lộc Bình số 1 và	- Tiếp tục chi trả, vận động và tổ chức bàn giao mặt bằng đối với các trường hợp đã đủ điều kiện; tập trung xử lý các trường hợp còn vướng mắc, hoàn thiện hồ sơ và tham mưu cấp có thẩm quyền đối với nội dung vượt thẩm quyền. Cập nhật kết quả GPMB theo từng dự án, xác định rõ khối lượng có thể hoàn thành trong tháng 11	- Tập trung hoàn thành tối đa khối lượng GPMB đủ điều kiện; tổ chức chi trả và bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư theo tiến độ. Tổng hợp kết quả thực hiện năm 2026, xác định khối lượng còn lại và nhiệm vụ chuyển tiếp; phân đầu bảo đảm mặt bằng sạch đối với các phân đoạn cốt lõi theo tiến độ cam kết.	- Sản phẩm đầu ra: hồ sơ, phương án BTHT&TĐC được hoàn thiện/phê duyệt; kinh phí được chi trả; diện tích và số trường hợp bàn giao mặt bằng được cập nhật theo tháng. Các trường hợp không đủ điều kiện hoàn thành

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
				các dự án trọng điểm khác.			phải nêu rõ nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị cấp có thẩm quyền chỉ đạo.
41	Khẩn trương cấp phép và gia hạn các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường; tăng cường đấu giá khoáng sản	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, UBND cấp xã Sở Công Thương, UBND cấp xã	- Đảm bảo cung ứng nhu cầu vật liệu san lấp, đá xây dựng cho các công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh, không để xảy ra tình trạng khan hiếm nguồn cung hoặc đẩy giá vật liệu lên cao ảnh hưởng tiến độ giải ngân đầu tư công. - Đấu giá thành công khu vực mỏ vật liệu xây dựng trong 6 tháng cuối năm	Công bố giá VLXD trên địa bàn tỉnh định kỳ theo quy định. Tiếp tục tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ điều chỉnh dự án khai thác đá vôi làm VLXD thông thường và đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản theo thẩm quyền. - Thực hiện đảm bảo thời gian theo yêu cầu khi nhận được hồ sơ	Tiếp tục Công bố giá VLXD trên địa bàn tỉnh định kỳ theo quy định. Tiếp tục tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ điều chỉnh dự án khai thác đá vôi làm VLXD thông thường và đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản theo thẩm quyền. - Thực hiện đảm bảo thời gian theo yêu cầu khi nhận được hồ sơ	Tiếp tục Công bố giá VLXD trên địa bàn tỉnh định kỳ theo quy định. Tiếp tục tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ điều chỉnh dự án khai thác đá vôi làm VLXD thông thường và đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản theo thẩm quyền. - Thực hiện đảm bảo thời gian theo yêu cầu khi nhận được hồ sơ	Do chức năng QLNN về địa chất và KS đã chuyển về SCT do vậy nhiệm vụ này sẽ do SCT thực hiện từ 15/9/2026
42	Dự án Mở rộng đường vận	Ban Quản lý dự án	Thực hiện đúng tiến độ	Thi công hoàn thành toàn bộ dự án trong tháng 10/2026. Giá trị	Phấn đấu hoàn thiện công trình, bàn giao và đưa vào khai thác	Hoàn thiện các thủ tục thực hiện quyết toán dự án hoàn thành	

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
	chuyển hàng hoá chuyên dụng tại khu vực mốc 1119-1120 cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị	đầu tư xây dựng tỉnh		thực hiện ước đạt 6 tỷ đồng	sử dụng		
43	Dự án Mở rộng đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089 cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Thực hiện đúng tiến độ	1) Phần cầu: hoàn thành 34 cọc khoan nhồi móng cầu; hoàn thành đổ bê tông bộ trụ P3R, P4R, P5R; hoàn thành thi công thân mố A1R và thân trụ P6R, P1L, P2L, P3L, P6L; hoàn thành đúc 13 phiến dầm cầu. 2) Phần đường: đào nền đường 9.172m³; đắp đất nền đường 14.600m³ 3) Công trình phòng hộ gia cố mái taluy: thi công hệ khung dầm BTCT dài 2.100md, thi công 374 khoan neo DƯỠ. Giá trị khối lượng thực hiện ước đạt 34,5 tỷ đồng	1) Phần cầu: hoàn thành 36 cọc khoan nhồi móng cầu; hoàn thành đổ bê tông bộ mố A2; hoàn thành thi công thân trụ P3R, P4R, P5R; hoàn thành đúc 16 phiến dầm cầu. 2) Phần nền đường: đào nền đường 12.500m³; đắp đất nền đường 16.800m³ 3) Công trình phòng hộ gia cố: thi công xong phần gia cố mái taluy dương. Giá trị khối lượng thực hiện ước đạt 36 tỷ đồng	1) Phần cầu: hoàn thành thi công mố cầu A2 (lũy kế hoàn thành toàn bộ hạng mục mố trụ cầu); hoàn thành đúc 18 phiến dầm cầu. 2) Phần nền đường: thi công hoàn thành đào đắp nền đường 3) Công trình phòng hộ gia cố: thi công xong phần gia cố mái taluy dương. Giá trị khối lượng thực hiện ước đạt 35 tỷ đồng	

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
44	Dự án đầu tư xây dựng nhà làm việc liên ngành cho các lực lượng chức năng tại đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá mốc 1088/2-1089;	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Thực hiện đúng tiến độ	Dự kiến Nhà công vụ + Nhà ăn: hoàn thành móng + dầm sàn tầng 2; Nhà làm việc: trát hoàn thiện, ốp lát tầng 1,2; Hoàn thành trạm biến áp; Bể nước PCCC. Giá trị khối lượng thực hiện ước đạt 15 tỷ đồng	Nhà công vụ + Nhà ăn: hoàn thành móng + dầm sàn tầng mái; Nhà làm việc: ốp lát tầng 3,4,5. Tường rào, trạm xử lý nước thải, nhà bảo vệ, sân đường nội bộ. Giá trị khối lượng thực hiện ước đạt 20 tỷ đồng	Hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng. Giá trị khối lượng thực hiện ước đạt 34 tỷ đồng	
45	Thúc đẩy tiến độ triển khai 02 dự án đầu tư ngoài ngân sách thuộc Đề án cửa khẩu thông minh Dự án đầu tư xây dựng cửa khẩu thông minh khu vực mốc 1119 - 1120 thuộc cặp cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị (Việt Nam) - Hữu Nghị Quan (Trung Quốc)	Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn	Thực hiện đúng tiến độ	Hoàn thành lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ 5G, mua sắm thiết bị...và giải pháp phần mềm phục vụ vận hành cửa khẩu thông minh, báo cáo cơ quan chuyên môn thẩm định.	Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục pháp lý	San tạo mặt bằng dự án để tổ chức vận hành thử nghiệm trong phạm vi 50m	
46	Thúc đẩy tiến độ triển khai 02 dự	Ban Quản lý Khu	Thực hiện đúng tiến độ	Hoàn thành lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ 5G, mua sắm thiết	Hoàn thiện các thủ tục pháp lý và cơ sở hạ tầng có liên quan	Đưa vào vận hành thử nghiệm	

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
	án đầu tư ngoài ngân sách thuộc Đề án cửa khẩu thông minh Dự án Đầu tư xây dựng cửa khẩu thông minh khu vực mốc 1088/2-1089 thuộc cặp cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị (Việt Nam) - Hữu Nghị Quan (Trung Quốc)	kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn		bị...và giải pháp phần mềm phục vụ vận hành cửa khẩu thông minh, báo cáo cơ quan chuyên môn thẩm định.	phục vụ Đề án		
47	Thúc đẩy tiến độ thực hiện dự án Hỗ trợ kỹ thuật xây dựng Khu hợp tác thương mại, du lịch Tân Thanh (Việt Nam) - Pò Chài (Trung Quốc)	Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn	Thực hiện đúng tiến độ	Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án	Triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch số 58/KH-BQLKKTCK ngày 07/7/2026	Triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch số 58/KH-BQLKKTCK ngày 07/7/2026	
48	Dự án Xây dựng tuyến đường giao thông kết nối khu công nghiệp Hữu	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình giao thông	Thực hiện đúng tiến độ	Thi công hoàn thành hạng mục cống; đào đắp nền nền đường; Đổ bê tông, ốp mái Taluy; Tiếp tục tập kết CPĐD	Tiếp tục thi công hạng mục nền đường; móng CP ĐD; Tiếp tục tập kết CPĐD; Thi công khối lượng rãnh cơ và bậc nước.	Thi công móng CPĐD; Thi công hoàn thành thảm 4/5Km Bê tông mặt đường và hệ thống lề rãnh, an toàn giao thông.	Không thi công hoàn thành dự án trong năm 2026. Phần đầu thi công

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
	Lũng, ĐT.245 với QL.31 Càng Mỹ An	tỉnh					hoàn thành dự án trong năm 2027
49	Hoàn thành dự án Đường giao thông kết nối Quốc lộ 4B đến Quốc lộ 18 huyện Đình Lập	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh	Thực hiện đúng tiến độ	Thi công hoàn thành thêm 30% khối lượng hạng mục phát sinh xử lý cục bộ các vị trí mái ta luy dương có nguy cơ sạt lở cao. Lũy kế hoàn thành 50% khối lượng thiết kế	Thi công hoàn thành thêm 30% khối lượng hạng mục phát sinh xử lý cục bộ các vị trí mái ta luy dương có nguy cơ sạt lở cao. Lũy kế hoàn thành 80% khối lượng thiết kế	Thi công hoàn thành thêm 20% khối lượng hạng mục phát sinh xử lý cục bộ các vị trí mái ta luy dương có nguy cơ sạt lở cao. Lũy kế hoàn thành 100% khối lượng thiết kế. Thi công hoàn thành dự án.	
50	Hoàn thành dự án nút giao đường cao tốc vào khu công nghiệp Hữu Lũng	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh	Thực hiện đúng tiến độ	Thi công hoàn thành toàn bộ khối lượng các hạng mục thuộc gói thầu Thi công xây dựng.	Thi công hoàn thành lắp đặt các thiết bị gói Lắp đặt thiết bị.	Thi công hoàn thành phạm vi xen kẹt. Thi công hoàn thành dự án.	
51	Tổ chức lập, điều chỉnh các đồ án quy hoạch chung xã, quy hoạch chi tiết xây dựng	Sở Xây dựng	Thực hiện đúng tiến độ	Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung xã, quy hoạch chi tiết xây dựng theo kế hoạch (trong đó tham gia ý kiến đối với các nội dung hồ sơ điều chỉnh quy hoạch theo thẩm quyền)	Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung xã, quy hoạch chi tiết xây dựng theo kế hoạch. (tiếp tục tham gia ý kiến đối với các nội dung hồ sơ điều chỉnh quy hoạch theo thẩm quyền)	Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung xã, quy hoạch chi tiết xây dựng theo kế hoạch. (tiếp tục tham gia ý kiến đối với các nội dung hồ sơ điều chỉnh quy hoạch theo thẩm quyền)	
52	Triển khai thi	Công an	Xây dựng phần thô	Thi công 70% sàn	Hoàn thành công tác	- Hoàn thành công tác	

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
	công 07 Trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã biên giới do Công an tỉnh làm chủ đầu tư	tỉnh	một số khối nhà.	nền các dự án.	san nền.	thi công móng. - Xây dựng phần thô một số khối nhà.	
53	Triển khai dự án 07 Trụ sở Công an xã biên giới	Công an tỉnh	Hoàn thành hạng mục san nền, thi công phần thô các hạng mục	Hoàn thành hạng mục san nền	Thi công phần thô các hạng mục	Thi công phần thô các hạng mục	
54	Khởi công dự án Trụ sở Công an tỉnh giai đoạn 3, Trụ sở Phòng Cảnh sát cơ động	Công an tỉnh	- Xây dựng bổ sung một số hạng mục Hạ tầng kỹ thuật Trung tâm chỉ huy Công an tỉnh Lạng Sơn - Dự kiến Khởi công xây dựng công trình	- Trình Bộ Công an phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công	- Bộ Công an phê duyệt bản vẽ thi công và lựa chọn nhà thầu	- Khởi công xây dựng công trình	
III	Lĩnh vực dịch vụ						
55	Tổ chức Hội chợ Thương mại, Du lịch quốc tế Việt- Trung (Lạng Sơn 2026)	Sở Công Thương	Hoàn thành tổ chức		Tổ chức Hội chợ Thương mại, Du lịch quốc tế Việt- Trung vào cuối tháng 11 – đầu tháng 12 (dự kiến 27/11/2026 đến ngày 03/12/2026)	Tổ chức Hội chợ Thương mại, Du lịch quốc tế Việt- Trung vào cuối tháng 11 – đầu tháng 12 (dự kiến 27/11/2026 đến ngày 03/12/2026)	

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
56	Tổ chức Diễn đàn Logistics với chủ đề: “Logistics vùng biên: Xung lực mới cho thương mại xuất nhập khẩu khu vực” tại tỉnh Lạng Sơn năm 2026	Sở Công Thương	Hoàn thành tổ chức			Tổ chức 01 Diễn đàn Logistics với chủ đề: “Logistics vùng biên: Xung lực mới cho thương mại xuất nhập khẩu khu vực”	
57	Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh triển khai các điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP trong năm 2026	Sở Công Thương	02 điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP	Chưa có sản phẩm đầu ra: Lý do, Sở Công Thương đã có báo cáo cụ thể tại Báo cáo số 303/BC-SCT ngày 04/9/2026 và đang chờ ý kiến chỉ đạo của UBND để triển khai tiếp theo.			
58	Lễ hội du lịch mùa hạ - Đồng Lâm, Hữu Liên	UBND xã Hữu Liên	Thu hút từ 45.000 lượt khách du lịch, thu từ khách du lịch 27 tỷ đồng			Hoàn thành tổ chức lễ hội	
59	Lễ hội Du lịch mùa vàng Bắc Sơn	UBND xã Bắc Sơn	Thu hút từ 25.000 lượt khách du lịch, thu từ khách du lịch 15 tỷ đồng	Hoàn thành tổ chức lễ hội			
60	Ngày hội văn hóa các dân tộc tỉnh Lạng Sơn	Sở Văn hóa, Thể	Thu hút từ 50.000 lượt khách du lịch,	Tham mưu xây dựng văn bản triển khai;	Tổ chức các hoạt động theo Kế hoạch		

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
		thao và Du lịch	thu từ khách du lịch 35 tỷ đồng	công tác tuyên truyền trước Ngày hội; chuẩn bị các điều kiện để tổ chức	đảm bảo đúng tiến độ, phấn đấu đạt khoảng 50.000 lượt khách, khoảng 35 tỷ đồng doanh thu		
61	Thu hút khách du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Phấn đấu 3 tháng cuối đón 500 nghìn lượt khách, tổng thu 600 tỷ đồng, hoàn thành mục tiêu năm 2026;	Thực hiện chương trình trải nghiệm du lịch Lạng Sơn (sản xuất 05 tập phim về Làng du lịch tốt nhất; làng du lịch ASEAN Hữu Liên; ẩm thực Lạng Sơn; chinh phục đỉnh núi Phja Pò) Liên kết với CLB Liên minh Niềm tin số tỉnh Lạng Sơn thực hiện chiến dịch truyền thông về du lịch Lạng Sơn Truyền thông về các phim và video quảng bá du lịch Lạng Sơn	Thực hiện chương trình hội nghị quảng bá giới thiệu du lịch Lạng Sơn theo các hoạt động giới thiệu du lịch Việt Nam tại Trung Quốc do Cục DLQGVN tổ chức; phối hợp với các Doanh nghiệp du lịch tổ chức hoạt động kích cầu du lịch Lạng Sơn tại hội nghị.	Thực hiện hạng mục hoàn thiện hệ thống tranh, hình ảnh và chiếu sáng phục vụ tái hiện không gian đi sứ và ký ức bang giao tại hai đường ống ở Cầu Kỳ Cùng; tổ chức tái hiện không gian đi sứ và ký ức bang giao từ chùa Thành qua đền Kỳ Cùng - Bến đò, dòng sứ Kỳ Cùng	
62	Không gian Văn hóa đường Hùng Vương	Sở Văn hóa, Thể thao và	Tham mưu xây dựng đề án và triển khai duy trì các hoạt động	Hoàn thiện triển khai đề án; Tổ chức các hoạt động văn hóa,	Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ; trưng bày sản	Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ; trưng bày sản phẩm theo tuần	

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
		Du lịch	theo kế hoạch	văn nghệ; trưng bày sản phẩm theo tuần	phẩm theo tuần		
63	Tăng cường quản lý hoạt động vận tải, bảo đảm an toàn giao thông	Sở Xây dựng	Khối lượng hàng hoá luân chuyển đạt 371,3 Triệu Tấn/Km; Khối lượng hành khách luân chuyển đạt trên 266,6 triệu hành khách/Km; tổng doanh thu vận tải đạt 779,3 tỷ đồng.	Khối lượng hàng hoá luân chuyển đạt 371,3 Triệu Tấn/Km; Khối lượng hành khách luân chuyển đạt trên 266,6 triệu hành khách/Km; tổng doanh thu vận tải đạt 779,3 tỷ đồng.			
64	Hỗ trợ Doanh nghiệp chuyển đổi số, ứng dụng AI trong sản xuất, kinh doanh nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Hỗ trợ tối thiểu 200 doanh nghiệp chuyển đổi số, ứng dụng AI	Tiếp tục phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp rà soát các doanh nghiệp có nhu cầu, cung cấp giải pháp cho doanh nghiệp sử dụng. Mục tiêu 140 doanh nghiệp được hỗ trợ.	Tiếp tục phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp rà soát các doanh nghiệp có nhu cầu, cung cấp giải pháp cho doanh nghiệp sử dụng. Mục tiêu 170 doanh nghiệp được hỗ trợ.	Tiếp tục phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp rà soát các doanh nghiệp có nhu cầu, cung cấp giải pháp cho doanh nghiệp sử dụng. Mục tiêu 200 doanh nghiệp được hỗ trợ.	
65	Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý, điều hành hoạt động xuất nhập khẩu nhằm nâng	Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng -	Đầu tư/thuê trang thiết bị công nghệ thông tin đồng bộ với quy trình trên Nền tảng cửa khẩu số. Điều chỉnh quy	Hoàn thành danh mục thiết bị (thuê và mua sắm); phê duyệt dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu	Phát hành hồ sơ mời thầu; đánh giá hồ sơ dự thầu	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
	cao năng lực thông quan, giảm thời gian thông quan và chi phí logistics.	Lạng Sơn Sở Khoa học và Công nghệ	trình trên Nền tảng cửa khẩu số, tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp thực hiện thông quan				
66	Xây dựng sản phẩm khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo chủ lực, có khả năng thương mại hóa, nhân rộng, đóng góp rõ rệt vào tăng trưởng kinh tế	Sở Khoa học và Công nghệ	Xây dựng tối thiểu 01 sản phẩm	Tổ chức triển khai thực hiện danh mục 06 sản phẩm đã đăng ký, bảo đảm tiến độ, chất lượng	Tổ chức triển khai thực hiện danh mục 06 sản phẩm đã đăng ký, bảo đảm tiến độ, chất lượng	Hoàn thiện triển khai và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện trước ngày 20/12/2026.	
67	Xóa 20 thôn, bản lõm sóng băng rộng di động trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Sở Khoa học và Công nghệ	Hoàn thành trước ngày 30/11/2026	Hoàn thành lắp đặt 12 thiết bị Starlink cho 09 thôn bản và 03 điểm trường phục vụ cho sử dụng dịch vụ Internet vệ tinh tầm thấp.	Xóa toàn bộ thôn, bản còn lõm sóng băng công nghệ di động mặt đất kết hợp với vệ tinh tầm thấp.	Kiểm tra, duy trì kết quả xử lý; tổng hợp kết quả thực hiện mục tiêu xóa các thôn, bản lõm sóng theo kế hoạch. Hoàn thành 100%	
68	Tăng thu ngân sách nhà nước so với dự toán được giao năm 2026	Sở Tài chính, Thuế tỉnh	Tăng thu ngân sách nhà nước ít nhất 10% so với dự toán được giao	Trong tháng 330.000 triệu đồng, lũy kế 4.630.000 triệu đồng, đạt 119,5% dự toán,	Trong tháng 300.000 triệu đồng, lũy kế đạt 4.930.000 triệu đồng, đạt 127,5% dự toán,	Trong tháng 370.000 triệu đồng, lũy kế đạt 5.300.000 triệu đồng, đạt 136,8% dự toán,	

STT	Giải pháp, công việc cụ thể	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu quý IV	Thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra tương ứng			Ghi chú
				Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	
				bằng 135,5% cùng kỳ	bằng 131,9% cùng kỳ	bằng 124,3% cùng kỳ	
69	Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 6/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Y tế	Phấn đấu 100% người dân được khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc	Tỷ lệ KSK định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân đạt 65 %	Tỷ lệ KSK định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân đạt 80 %	Tỷ lệ KSK định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân đạt 100 %	